

Số: 268/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 10 tháng 10 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp ĐH.62
(đoạn từ QL.38 cũ đến ĐT.384)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 năm 6 năm 2019;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4
năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số
15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về
quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021
về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về dự kiến điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung
hạn 05 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân
sách cấp tỉnh năm 2021;*

*Thực hiện Thông báo số 704-TB/TU ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp ĐH.62 (đoạn
từ QL.38 cũ đến ĐT.384);*

*Xét Tờ trình số 134/TTr-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp ĐH.62 (đoạn
từ QL.38 cũ đến ĐT.384); Báo cáo thẩm tra số 658/BC-KTNS ngày 07 tháng 10
năm 2022 của Ban Kinh tế -Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và
kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp ĐH.62
(đoạn từ QL.38 cũ đến ĐT.384) với các nội dung sau:

1. Tên dự án: cải tạo, nâng cấp đường ĐH.62 (đoạn từ QL.38 cũ đến ĐT.384).
2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.
3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
5. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Ân Thi.
6. Địa điểm xây dựng: huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 91.378 triệu đồng, bao gồm:
 - Chi phí xây dựng: 60.455 triệu đồng;
 - Chi phí giải phóng mặt bằng: 14.000 triệu đồng;
 - Chi phí quản lý dự án, tư vấn xây dựng và chi phí khác: 6.313 triệu đồng;
 - Chi phí dự phòng: 10.610 triệu đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh 70%; ngân sách huyện Ân thi 30%.
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022-2025.
10. Hình thức đầu tư của dự án: cải tạo, nâng cấp.
11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư xây dựng tuyến đường nhằm đảm bảo giao thông đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân, tăng cường kết nối giữa các trục giao thông quan trọng của địa phương, từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông của huyện theo quy hoạch được duyệt, đồng thời tạo thuận lợi trong việc thu hút đầu tư trên địa bàn huyện Ân Thi góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của tỉnh.

11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến: điểm đầu tuyến giao với QL.38 cũ (tại xã Quảng Lăng); điểm cuối tuyến giao với ĐT.384 (tại xã Xuân Trúc). Chiều dài tuyến khoảng 4,5 km.

b) Trắc dọc tuyến: trên cơ sở các điểm khống chế đầu tuyến, cuối tuyến, thiết kế tuân thủ theo tiêu chuẩn hiện hành, cao độ đường đồ thiết kế phù hợp với các công trình hiện trạng, đảm bảo chiều dày kết cấu và độ êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

- Chiều rộng mặt đường $B_m = 7,0$ m;
- Chiều rộng lề gia cố $B_{lgc} = 2 \times 0,5$ m = 1,0 m;
- Chiều rộng lề đất $B_{ld} = 2 \times 0,5$ m = 1,0 m;
- Chiều rộng nền đường $B_n = 9,0$ m.

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt.

đ) Hệ thống thoát nước và công trình trên tuyến: xây dựng hệ thống thoát nước, cống cầu và kênh mương hoàn trả đảm bảo theo hiện trạng, phù hợp với quy hoạch và quy mô cấp đường; thiết kế vuôi nối với đường ngang hiện trạng đảm bảo phù hợp và thuận lợi trong lưu thông.

e) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện, chỉ đạo sở ngành địa phương, chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan thực hiện một số nội dung sau:

a) Triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông của tỉnh; quy hoạch vùng huyện Ân Thi; quy hoạch sử dụng đất huyện Ân Thi đến năm 2030 và các quy hoạch khác có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt có hiệu lực. Đánh giá đúng hiện trạng công trình, khảo sát kỹ lưỡng để xây dựng tổng mức đầu tư phù hợp với định mức, giá xây dựng; tính toán thiết kế xây dựng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn đảm bảo yếu tố an toàn, ổn định của công trình và yếu tố kinh tế - kỹ thuật của dự án, tiết kiệm, hiệu quả, đồng bộ; Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

b) Cân đối bố trí vốn ngân sách tỉnh và UBND huyện Ân Thi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và kéo dài thời gian thực hiện dự án làm giảm hiệu quả đầu tư.

c) Xác định chính xác diện tích cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất giao thông để thực hiện dự án phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được phê duyệt.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ Mười nhất trí thông qua ngày 10 tháng 10 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. / . *Restur*

Nơi nhận: *1/*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn
Trần Quốc Toàn